

Mục 3. Tiêu chuẩn đánh giá về kỹ thuật

Đánh giá theo phương pháp đạt/không đạt¹:

TT	Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
1	Tính hiệu quả của việc cung cấp dịch vụ	Có đề xuất cung cấp dịch vụ đáp ứng nội dung theo yêu cầu kỹ thuật Chương V - HSMT	Đạt
		Không đề xuất hoặc có đề xuất nhưng không đáp ứng yêu cầu kỹ thuật Chương V - HSMT	Không đạt
2	Mức độ hiểu biết về tính chất và mục đích công việc	Có đề xuất am hiểu về tính chất và mục đích công việc phù hợp với gói thầu	Đạt
		Không đề xuất hoặc có đề xuất nhưng không phù hợp với gói thầu	Không đạt
3	Tính hợp lý và khả thi của kế hoạch, các giải pháp kỹ thuật, biện pháp tổ chức cung cấp dịch vụ		
3.1	Kế hoạch, biện pháp tổ chức cung cấp dịch vụ tại các địa điểm mà chủ đầu tư yêu cầu	Có đề xuất kế hoạch và biện pháp chi tiết, khả thi	Đạt
		Không đề xuất hoặc có đề xuất nhưng không đáp ứng yêu cầu	Không đạt
3.2	Có cam kết và biện pháp đảm bảo vệ sinh môi trường, an toàn lao động khi thực hiện cung cấp dịch vụ	Có đề xuất cam kết và biện pháp chi tiết, khả thi	Đạt
		Không đề xuất cam kết hoặc thuyết minh biện pháp hoặc có đề xuất nhưng không đáp ứng yêu cầu	Không đạt
3.3	Mức độ đáp ứng các yêu cầu về tiêu chuẩn thực hiện dịch vụ	Nhà thầu đề xuất được phương pháp đảm bảo trong hoạt động phân tích mẫu theo các quy chuẩn, tiêu chuẩn hiện hành (Đối với phương pháp phân tích phải liệt kê chi tiết phương pháp)	

¹ Trường hợp áp dụng phương pháp này thì xóa bỏ Khoản 3.1. Đánh giá theo phương pháp chấm điểm.

		của từng chỉ tiêu theo yêu cầu mục 2: Yêu cầu về kỹ thuật, chương V của E-HSMT).	
		Nhà thầu không đề xuất được phương pháp đảm bảo trong hoạt động phân tích mẫu theo các quy chuẩn, tiêu chuẩn hiện hành, hoặc có đề xuất nhưng không phù hợp.	Không đạt
4	Mức độ đáp ứng hệ thống đảm bảo chất lượng và phương pháp thực hiện	Có quy trình quản lý đảm bảo chất lượng, hợp lý, hiệu quả đối với quá trình thực hiện và hoàn thành công việc	Đạt
		Không đề xuất hoặc đề xuất không phù hợp với gói thầu	Không đạt
5	Tiến độ thực hiện gói thầu	Đề xuất thời gian thực hiện hợp đồng không vượt quá 200 ngày.	Đạt
		Đề xuất thời gian thực hiện hợp đồng vượt quá 200 ngày	Không đạt
6	Thông tin kết quả thực hiện các hợp đồng tương tự của nhà thầu và tham dự thầu trước đó		
	<ul style="list-style-type: none"> - Không có hợp đồng tương tự chậm tiến độ do lỗi của nhà thầu; - Chấp hành các quy định pháp luật về hoạt động thử nghiệm, phân tích và không vi phạm tại bất kỳ cơ quan, đơn vị nào; - Không đang trong thời gian bị cấm tham gia đấu thầu tại bất kỳ cơ quan, đơn vị nào hoặc khi tham gia dự thầu nhà thầu không có hành vi gian lận, không trung thực 	Có cam kết kèm theo (Trong trường hợp nhà thầu vi phạm một trong các yêu cầu thì phải có tài liệu chứng minh không phải do lỗi của nhà thầu)	Đạt
		Không đáp ứng yêu cầu	Không đạt

	<p>trong đấu thầu tại bất kỳ cơ quan, đơn vị nào.</p> <p>- Chưa từng từ chối hoặc không thực hiện thương thảo hợp đồng/hoàn thiện hợp đồng/ký hợp đồng khi có yêu cầu của chủ đầu tư</p> <p>Trường hợp phát hiện nhà thầu cam kết không trung thực thì nhà thầu sẽ bị đánh giá là gian lận trong đấu thầu và E-HSDT sẽ bị loại</p>		
7	<p>Tài liệu chứng minh nhà thầu không đang trong thời gian giải thể, nợ đọng thuế hoặc không có khả năng chi trả</p>	<p>Nhà thầu có xác nhận bằng văn bản của cơ quan quản lý thuế về việc nhà thầu đã thực hiện đầy đủ nghĩa vụ thuế (không nợ thuế) đến hết năm 2025 (31/12/2025).</p>	Đạt
		<p>Không có tài liệu chứng minh kèm theo hoặc có nhưng không đáp ứng yêu cầu</p>	Không đạt
8	<p>Năng lực thực hiện hợp đồng</p>		
8.1	<p>Hệ thống quản lý chất lượng</p>	<p>Phòng kiểm nghiệm được công nhận tiêu chuẩn ISO/IEC 17025:2017 (lĩnh vực Hóa học, Sinh học) của VILAS hoặc bởi một cơ quan công nhận tham gia thoả ước thừa nhận lẫn nhau với VILAS còn hiệu lực. (Kèm quyết định công nhận phòng kiểm nghiệm)</p>	Đạt
		<p>Không có tài liệu chứng minh theo yêu cầu trên</p>	Không đạt
8.2	<p>Năng lực hoạt động</p>	<p>- Có Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động thử nghiệm/phân tích theo Nghị định 107/2016/NĐ-CP</p>	Đạt

	<p>ngày 01/07/2016 của Chính Phủ quy định về điều kiện kinh doanh dịch vụ đánh giá sự phù hợp còn hiệu lực hoặc Nghị định số 22/2026/NĐ-CP ngày 16/01/2026 quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Tiêu chuẩn và quy chuẩn kỹ thuật còn hiệu lực.</p> <p>- Có chứng nhận đủ điều kiện hoạt động dịch vụ quan trắc môi trường của cơ quan có thẩm quyền cấp còn hiệu lực</p>	
	Không có tài liệu chứng minh theo yêu cầu trên hoặc có nhưng không đáp ứng yêu cầu	Không đạt
Kết luận	Các tiêu chuẩn 1, 2, 3, 4, 5, 6, 7, 8 được xác định là đạt	Đạt
	Không thuộc các trường hợp nêu trên	Không đạt